

## TÀI LIỆU CHỈ DẪN VẬN HÀNH HỆ THỐNG SAP B1 CƠ BẢN TẠI HÒA BÌNH GROUP

**Mã Nhóm Tài Liệu:** Nhóm 3 - Tài Liệu Chỉ Dẫn Vận Hành  
**Mã Hiệu Tài Liệu:** 3010100101  
**Ngày Lập Tài Liệu:** 20.06.2022  
**Tình Trạng:** Còn hiệu lực - Đang áp dụng  
**Áp Dụng Đối Với:** Phần mềm Quản Lý Nguồn Lực Doanh Nghiệp SAP Business One 10.0, PL02  
**Tên Tài Liệu:** Chỉ dẫn sử dụng và đọc hiểu cách thức Hạch Toán Tự Động chênh lệch tỷ giá của Hệ thống SAP Business One

### 1. Đối Tượng của Tài Liệu

1.1. Việc Hạch Toán tự động phần giá trị thặng dư/thâm hụt của hoạt động bán hàng khi có liên quan đến vấn đề chênh lệch tỷ giá hối đoái (sau đây gọi tắt là “Hạch Toán tự động chênh lệch tỷ giá trong Hoạt Động Bán Hàng) trong môi trường hệ thống SAP B1 là tính năng được xây dựng sẵn của hệ thống khi tự nhận biết được khoản giá trị thặng dư (lãi chênh lệch tỷ giá) hoặc giá trị thâm hụt (lỗ chênh lệch tỷ giá) để thực hiện bút toán hạch toán đồng thời với các bút toán mua/bán khác có liên quan trong giao dịch bán hàng. Theo đó, người dùng sẽ không phải thực hiện hạch toán thủ công các khoản giá trị thặng dư/thâm hụt này.

1.2. Việc Hạch Toán tự động chênh lệch tỷ giá trong Hoạt Động Bán Hàng sẽ được hệ thống SAP B1 căn cứ dựa vào sự chênh lệch tỷ giá khai báo khi khởi tạo nghiệp vụ [Incoming Payment] và [A/R Invoice/AR Res. Invoice] có liên quan trong cùng một giao dịch bán hàng.

### 2. Mục Tiêu của Tài Liệu

Tài liệu này được lập với mục đích chỉ dẫn người dùng SAP B1 đọc hiểu cách thức hạch toán tự động phần chênh lệch tỷ giá trong Hoạt Động Bán Hàng của Hệ thống SAP B1 để làm cơ sở áp dụng cho các trường hợp thực tế phát sinh trong giao dịch mua bán tại đơn vị sử dụng.

### 3. Tình Huống Sự Kiện

#### \*\*\*Kịch bản kinh doanh\*\*\*

- Công ty lập giao dịch bán hàng với Khách Hàng #SO00013 thông qua Đơn Hàng Bán [Sales Order] #21678, tổng trị giá là **630,00 USD** (không phát sinh thuế GTGT), tỷ giá khai báo tại thời điểm này, là **23.100,00 (USD/VND)**

- Đến thời điểm giao hàng, Công ty lập Lệnh Giao Hàng [Delivery] #593, kế thừa từ Đơn Hàng Bán #21678, để giao hàng cho Khách Hàng theo thỏa thuận;

- Sau khi hoàn tất việc giao hàng và nghiệm thu với Khách Hàng, Công ty phát hành Hóa Đơn Bán Hàng [A/R Invoice] #22966, kế thừa từ Lệnh Giao Hàng #593, để ghi nhận Công Nợ Bán Hàng với Khách Hàng A, tổng trị giá là **630,00 USD** (không phát sinh thuế GTGT), tỷ giá khai báo tại thời điểm này, là **23.200,00 (USD/VND)**

- Khách Hàng #SO00013 thực hiện thanh toán trả tiền hàng cho Công ty thông qua Phiếu Thu [Incoming Payment] #18775 dựa trên Hóa Đơn Bán Hàng #22966, tổng trị giá là **630,00 USD**, tỷ giá khai báo tại thời điểm này, là **23.300,00 (USD/VND)**

=> Giao dịch bán hàng giữa Công ty với Khách hàng #SO00013 đã có phát sinh phần chênh lệch tỷ giá đối với tỷ giá hối đoái USD/VND, giữa nghiệp vụ [A/R Invoice] và nghiệp vụ [Incoming Payment]. Theo đó, phần chênh lệch này là **một giá trị chênh lệch thặng dư** được xác định = **(630,00 x 23.300,00) - (630,00 x 23.200,00) = 63.000 VND**

#### 4. Chỉ Dẫn Vận Hành

Từ giả thuyết nêu trên, phương pháp hạch toán tự động bút toán của Hệ thống SAP B1 được minh họa điển hình, như sau:

**Bước 1.** Lập Đơn Hàng Bán [Sales Order] #21678. Minh họa theo hình bên dưới:

#	Type	Item No.	Item Description	Mfr No.	Serial No.	Quantity	Unit Price	Discount %	Price after Discount	Tax Code	Whse	Del. Date	No Summary	Open Qty
1		01000000000002236000	Loc đầu hồi thủy lực (RC461-6215-0)	RC461-62150		2	USD 50,000	0,00	USD 50,000	S2	HHSALW01	30/06/2022		2
2		01000000000002236100	Loc thông hơi bình đầu thủy lực (RD411-6215-0)	RD411-62150		5	USD 75,000	0,00	USD 75,000	S2	HHSALW01	30/06/2022		5
3		01000000000002236200	Loc đầu bơm kích (RD401-6127-0)	RD401-61270		10	USD 15,500	0,00	USD 15,500	S2	HHSALW01	30/06/2022		10
4								0,00		SVN1		30/06/2022		

Nghiệp vụ [Sales Order] là nghiệp vụ không làm phát sinh Bút Toán Hạch Toán => Hệ thống SAP B1 không tự động lập nghiệp vụ [Journal Entry] tương ứng.

**Bước 2. Lập Lệnh Giao Hàng [Delivery] #596. Minh họa theo hình bên dưới:**

The screenshot displays the SAP 'Delivery' creation window. The 'Customer' field is set to 'S000013' (Công Ty Cổ Phần Bơm Châu Âu) with contact person 'Nguyễn Đình Nam'. The 'BP Currency' is 'USD' and the amount is '23.100,000'. The 'Item' table lists three items: 'Lọc đầu hồi thủy lực (RC461)', 'Lọc thống hơi bình đầu thủy', and 'Lọc đầu bơm kích (RD401-61)'. The 'Summary' section shows a total of 'USD 630,000'. The 'Remarks' field contains 'Based On Sales Orders 21678'.

#	Item No.	BP Catalog No.	Item Description	Serial No.	Quantity	Qty to Ship	Unit Price	Discount %	Tax Code	Whse	Del. Date	Target Type	Target Key	Base Type	Bas
1	0100000000002236000		Lọc đầu hồi thủy lực (RC461)		2		USD 50,000	0,00	S2	HHSALW01	30/06/2022				Sales Order 21678
2	0100000000002236100		Lọc thống hơi bình đầu thủy		5		USD 75,000	0,00	S2	HHSALW01	30/06/2022				Sales Order 21678
3	0100000000002236200		Lọc đầu bơm kích (RD401-61)		10		USD 15,500	0,00	S2	HHSALW01	30/06/2022				Sales Order 21678

Nghiệp vụ [Delivery] là nghiệp vụ có liên quan đến Bút Toán Hạch Toán => Hệ thống SAP B1 tự động lập nghiệp vụ [Journal Entry] #118528 tương ứng. Minh họa như hình bên dưới

Delivery

Customer: SO00013  
 Name: Công Ty Cổ Phần Bơm Châu Âu  
 Contact Person: Nguyễn Đình Nam  
 Customer Ref. No.:  
 BP Currency: USD 23.100,0000

No. Primary: 593  
 Status: Open  
 Posting Date: 20/06/2022  
 Delivery Date: 20/06/2022  
 Document Date: 20/06/2022

Journal Entry

Series: Primary Number: 118528 Posting Date: 20/06/2022 Due Date: 20/06/2022 Doc. Date: 20/06/2022 Remarks: Deliveries - SO00013

Origin: DN Trans. No.: 118528 Template Type: Template: Indicator: Project:

Item/Service Type: 593

Blanket Agreement:

Contents Attachments

G/L Acct/BP Code: 1561000000 G/L Acct/BP Name: Giá mua hàng hoá Ref. 1: 593 Ref. 2: Ref. 3: Offset Account: 6320000000

Debit (FC)	Credit (FC)	Debit	Credit	Debit (SC)	Credit (SC)
	USD 519,438		VND 11.999,022		VND 11.999,022

Posting Date: 20/06/2022 Due Date: 20/06/2022 Doc. Date: 20/06/2022 Project: Tax Group: Distr. Rule: Remarks: Deliveries - SO00013

Primary Form Item:

#	G/L Acct/BP Code	G/L Acct/BP Name	Control Acct	Debit (FC)	Credit (FC)	Debit	Credit	Remarks
1	1561000000	Giá mua hàng hoá	1561000000	USD 519,438	USD 519,438		VND 11.999,022	Deliveries - SO00013
2	6320000000	Giá vốn hàng bán	6320000000			USD 519,438	VND 11.999,022	Deliveries - SO00013

USD 519,438 USD 519,438 VND 11.999,022 VND 11.999,022

Nghiệp vụ [Journal Entry] #118528 ghi nhận giá trị theo 02 loại tỷ giá, là: Debit (FC) với Credit (FC) tại USD; và Debit với Credit tại VND. Tỷ giá quy đổi là **23.100,00** được khai báo tại nghiệp vụ [Delivery] #593

**Bước 3. Lập Hóa Đơn Bán Hàng [A/R Invoice] #22966. Minh họa theo hình bên dưới:**

A/R Invoice

Customer: SO00013  
 Name: Công Ty Cổ Phần Bơm Châu Âu  
 Contact Person: Nguyễn Đình Nam  
 Customer Ref. No.:  
 BP Currency: USD 23.200,0000

No. Manual: 22966  
 Status: Open - Printed  
 Posting Date: 20/06/2022  
 Due Date: 20/07/2022  
 Document Date: 20/06/2022

Contents Logistics Accounting Electronic Documents Attachments

Item/Service Type	Item	BP Catalog No.	Item Description	Mfr No.	Quantity	Inventory UoM	Unit Price	Discount %	Price after Discount	Tax Code	Total (Doc)
1	01000000000002236000		Lọc dầu hồi thủy lực (RC461-6215-0)	RC461-6	2	No	USD 50,000	0,00	USD 50,000	S2	USD 100,000
2	01000000000002236100		Lọc thông hơi bình đầu thủy lực (RD411-RD411-6)	RD411-6	5	No	USD 75,000	0,00	USD 75,000	S2	USD 375,000
3	01000000000002236200		Lọc dầu bơm kích (RD401-6127-0)	RD401-6	10	No	USD 15,500	0,00	USD 15,500	S2	USD 155,000

Sales Employee: -No Sales Employee-  
 Owner:

Payment Order Run:

Remarks: Based On Sales Orders 21678.  
 Based On Deliveries 593.

Total Before Discount	USD 630,000
Discount	%
Total Down Payment	
Freight	
Rounding	
Tax	
Total	USD 630,000
Applied Amount	
Balance Due	USD 630,000

Nghiệp vụ [A/R Invoice] là nghiệp vụ có liên quan đến Bút Toán Hạch Toán => Hệ thống SAP B1 tự động lập nghiệp vụ [Journal Entry] #118529 tương ứng. Minh họa như hình bên dưới:

Series	Number	Posting Date	Due Date	Doc. Date	Remarks
Primary	118529	20/06/2022	20/07/2022	20/06/2022	A/R Invoices - SO00013

Origin	Origin No.	Trans. No.	Template Type	Template	Indicator	Project
IN	22966	118529				

G/L Acct/BP Code	G/L Acct/BP Name	Ref. 1	Ref. 2	Ref. 3	Offset Account
S000013	Công Ty Cổ Phần Bơm Châu Âu	22966			5111000000

Debit (FC)	Credit (FC)	Debit	Credit	Debit (SC)	Credit (SC)
USD 630,000			VND 14.616.000		VND 14.616.000

#	G/L Acct/BP Code	G/L Acct/BP Name	Control Acct	Debit (FC)	Credit (FC)	Debit	Credit	Remarks
1	S000013	Công Ty Cổ Phần Bơm Châu Âu	1310000000	USD 630,000		VND 14.616.000		A/R Invoices - SO00013
2	3331100000	Thuế GTGT đầu ra	3331100000		USD 0,000		VND 0	A/R Invoices - SO00013
3	5111000000	Doanh thu bán hàng hoá	5111000000		USD 630,000		VND 14.616.000	A/R Invoices - SO00013

Nghiệp vụ [A/R Invoice] #118529 ghi nhận giá trị theo 02 loại tỷ giá, là: Debit (FC) với Credit (FC) tại USD; và Debit với Credit tại VND. Tỷ giá quy đổi là **23.200,00** được khai báo tại nghiệp vụ [A/R Invoice] #22966

**Bước 4. Lập Lệnh Thu Tiền [Incoming Payment] #18775. Minh họa như hình bên dưới:**

Selected	Document No.	Installment	Document Type	Date	* Overdue Days	Total	Balance Due	Blocked	Cash Discount %	Total Rounding Amount	Total Payment	Payment Order Run	Blanket Agr...
<input checked="" type="checkbox"/>	22966	1 of 1	IN	20/06/2022	-30	USD 630,000			0,00		USD 630,000		

Currency	Rate
US Dollar	23.300,0000

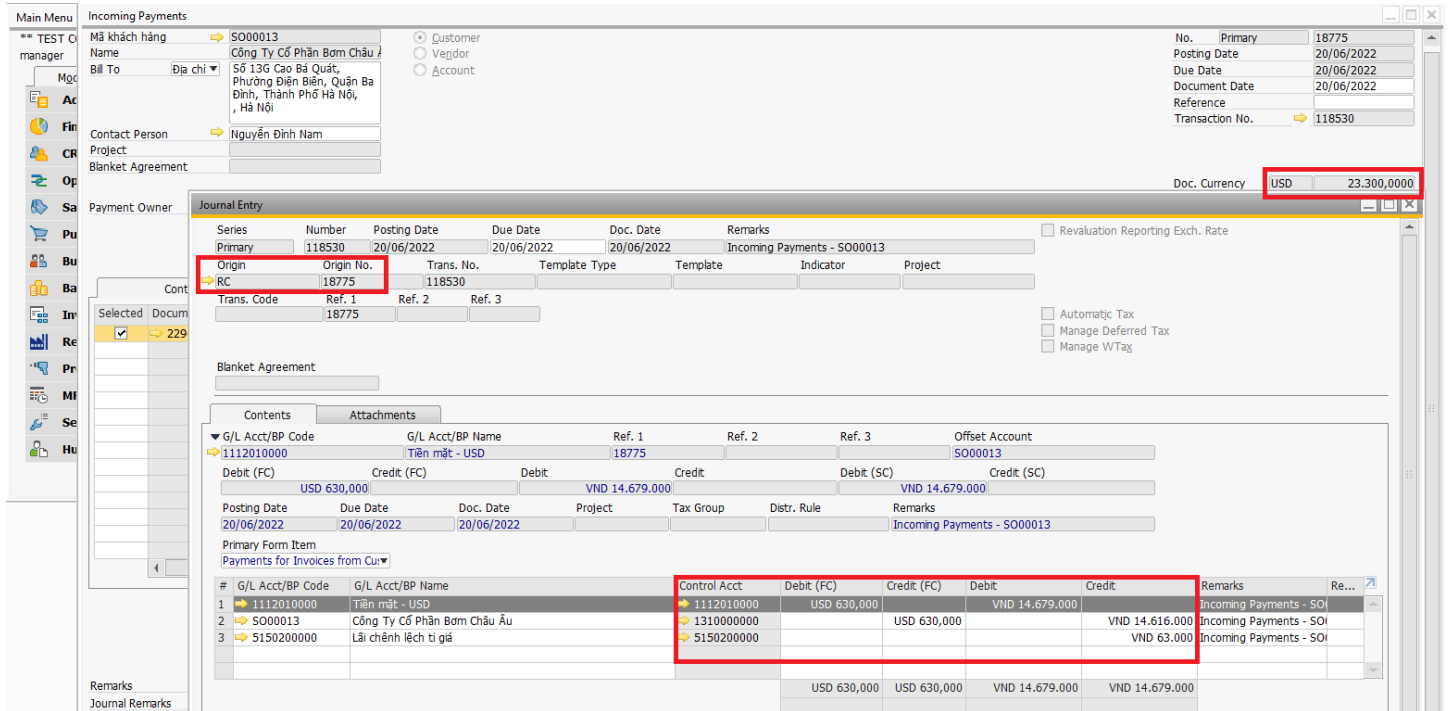
  

G/L Account	Tiền mặt - USD
1112010000	

Due (FC)	Due (LC)	balance
USD 630,000		VND 14.679.000

Nghiệp vụ [Incoming Payment] là nghiệp vụ có liên quan đến Bút Toán Hạch Toán => Hệ thống SAP B1 tự động lập nghiệp vụ [Journal Entry] #118530 tương ứng. Minh họa như hình bên dưới:



Nghiệp vụ [Journal Entry] #118530 ghi nhận giá trị theo 02 loại tỷ giá, là: Debit (FC) với Credit (FC) tại USD; và Debit với Credit tại VND. Tỷ giá quy đổi là **23.300,00** được khai báo tại nghiệp vụ [Incoming Payment] #18775. Đồng thời, nghiệp vụ ghi nhận phần chênh lệch tỷ giá, là **63.000 VND (thặng dư)**

**5. Lưu Ý & Chỉ Dẫn Sử Dụng**

**5.1.** Tính năng ghi nhận Hạch Toán tự động chênh lệch tỷ giá của Hoạt Động Bán Hàng trong hệ thống SAP B1 chỉ được thực hiện khi và chỉ khi:

- Người dùng SAP B1 thao tác nghiệp vụ dựa trên sự kiện của thực tế phát sinh => Điều này đồng nghĩa rằng, tỷ giá hối đoái của các nghiệp vụ cơ bản có liên quan đến Bút Toán Hạch Toán của Hoạt Động Bán Hàng bao gồm: [Delivery], [AR Invoice/AR Res. Invoice] và [Incoming Payment] luôn được cập nhật hằng ngày theo dòng thời gian thực và không chấp nhận sự can thiệp/điều chỉnh cục bộ nào khác từ người dùng;
- Chuỗi nghiệp vụ bán hàng bằng hệ thống SAP B1 phải luôn được đảm bảo tuân thủ chặt chẽ, không ngoại lệ khỏi nguyên tắc đã ban hành và có tính liên kết (bằng chức năng Kế Thừa/Chuyển Tiếp) lẫn nhau giữa các nghiệp vụ;
- Việc ghi nhận hạch toán tự động chênh lệch tỷ giá của Hoạt Động Bán Hàng là tính năng khép kín, tự phát sinh bởi cấu hình sẵn có của hệ thống SAP B1, người dùng được khuyến cáo không thực hiện bất kỳ thao tác can thiệp thủ công làm gián đoạn số liệu hạch toán của tính năng này.

**5.2.** Nguyên tắc ghi nhận Hạch Toán tự động chênh lệch tỷ giá của Hoạt Động Bán Hàng trong hệ thống SAP B1 được căn cứ vào giá trị quy đổi nội tệ của các nghiệp vụ có liên quan (là tích số của giá trị ngoại tệ x tỷ giá khai báo của nghiệp vụ) theo thể thức, như sau:

	Nghiệp vụ <b>[Incoming Payment]</b> lập trước nghiệp vụ <b>[AR</b>	Nghiệp vụ <b>[Incoming Payment]</b> lập sau nghiệp vụ <b>[AR Invoice/AR</b>
--	---	--

	Invoice/AR Res. Invoice]	Res. Invoice]
Giá trị quy đổi về nội tệ của <b>[Incoming Payment] lớn hơn</b> giá trị quy đổi về nội tệ của <b>[AR Invoice]</b>	Phần giá trị chênh lệch đã chuyển đổi về nội tệ giữa hai nghiệp vụ sẽ phát sinh tại <b>Bút Toán của nghiệp vụ [AR Invoice]</b> và được ghi <b>Bên Có (Credit)</b> Định Khoản Tài Khoản được định nghĩa tại <b>[Realized Exchange Diff. Gain]</b>	Phần giá trị chênh lệch đã chuyển đổi về nội tệ giữa hai nghiệp vụ sẽ phát sinh tại <b>Bút Toán của nghiệp vụ [Incoming Payment]</b> và được ghi <b>Bên Có (Credit)</b> Định Khoản Tài Khoản được định nghĩa tại <b>[Realized Exchange Diff. Gain]</b>
Giá trị quy đổi về nội tệ của <b>[Incoming Payment] nhỏ hơn</b> giá trị quy đổi về nội tệ của <b>[AR Invoice]</b>	Phần giá trị chênh lệch đã chuyển đổi về nội tệ giữa hai nghiệp vụ sẽ phát sinh tại <b>Bút Toán của nghiệp vụ [AR Invoice]</b> và được ghi <b>Bên Nợ (Debit)</b> Định Khoản Tài Khoản được định nghĩa tại <b>[Realized Exchange Diff. Loss]</b>	Phần giá trị chênh lệch đã chuyển đổi về nội tệ giữa hai nghiệp vụ sẽ phát sinh tại <b>Bút Toán của nghiệp vụ [Incoming Payment]</b> và được ghi <b>Bên Nợ (Debit)</b> Định Khoản Tài Khoản được định nghĩa tại <b>[Realized Exchange Diff. Loss]</b>

5.3. Việc cấu hình Định Khoản Tài Khoản [Realized Exchange Diff. Gain] và [Realized Exchange Diff. Loss] được tổ chức thực hiện tại: Module [Administration] >> [Setup] >> [Financials] >> [G/L Account Determination] >> [G/L Account Determination] >> Tab [General].